

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2023/HS-ST**
Ngày: 27-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khuyên

Bà Đỗ Thị Luyến

Bà Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2023, tại phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 08/11/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 17/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lầu A L; sinh ngày: 02/3/1991, tại: Tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản A, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lầu Chồng G (đã chết) và bà Vừ Thị Kh, sinh năm: 1964; bị cáo chung sống như vợ chồng với Chang Thị M, sinh năm: 1992; bị cáo có 01 con, sinh năm 2012. Tiền án: 01 tiền án: Bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 17 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Bản án hình sự số: 01/2012/HS-ST ngày 12/11/2012; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/7/2023 đến ngày 10/7/2023 bị cáo bị tạm giam tại Phân trại C10, Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến ngày xét xử có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lầu A L: Bà Nguyễn Thị Bao; sinh năm: 1958; Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 06/7/2023, Lầu A L nhận được điện thoại của Hờ A Dế là người L quen khi đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Hồng Ca, tỉnh Yên Bái, Dế đặt vấn đề cần mua 06 bánh Heroine để bán kiếm lời và bảo L tìm mua để cùng Dế đem đi bán, tiền lãi sẽ chia đôi, L đồng ý. Sau đó, L gọi điện qua ứng dụng Messenger cho người quen của L tên là Hoa, nhà ở tỉnh U Dom Xay, nước CHDCND Lào, đặt mua nợ 06 bánh Heroine với giá 50 triệu đồng/01 bánh, Hoa hẹn sáng ngày hôm sau gặp lại nhau tại khu vực giáp ranh biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận xã Na U, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để trao đổi, mua bán Heroine.

Sáng ngày 07/7/2023, L mượn xe mô tô, biển kiểm soát 27U1-121.70 của chị dâu là Sùng Thị Khua một mình đến điểm hẹn. Đến khu vực gần cửa khẩu Quốc tế Tây Trang, theo chỉ dẫn của Hoa, L để xe mô tô ở cạnh đường, rồi đi bộ lên khu vực giáp ranh biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận xã Na U, huyện Điện Biên gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, L hỏi thì được biết là người của Hoa đến để giao Heroine, người đàn ông chỉ tay về phía chiếc bao tải loại đựng thức ăn chăn nuôi, màu đỏ - vàng để cách chỗ người đàn ông đứng khoảng 05m và nói 06 bánh Heroine đang để ở đây, nói xong người đàn ông đi bộ về phía biên giới bên nước Lào, L mở bao tải ra kiểm tra bên trong đủ 06 bánh Heroine trong đó có 02 bánh bọc bằng nilon màu nâu và 04 bánh bọc bằng nilon màu vàng. Kiểm tra xong L xách bao tải đựng 06 bánh Heroine ra chỗ để xe mô tô để lên phía trước yên xe mô tô và đi về nhà, khi đi đến khu rừng thuộc bản Xa Dung A, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông cách nhà khoảng 01km, L giấu 06 bánh Heroine vào hốc đá dưới một gốc cây rồi đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, L gọi điện thoại cho Dế thông báo đã có Heroine. Khoảng 08 giờ sáng ngày 08/7/2023, Dế gọi điện thoại cho L thông báo người mua Heroine hẹn gặp ở khu vực xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán Heroine. Sau đó, L tiếp tục mượn xe mô tô của Sùng Thị Khua đi đến điểm cất giấu Heroine lấy bao tải đựng 06 bánh Heroine, để lên giá để hàng phía trước yên xe mô tô đi đến điểm hẹn để bán Heroine, khi đi đến khu vực bản Su Lư, xã Na Son, huyện Điện Biên Đông, L gặp một người đàn ông tên là Loan là người hay lên bản của L bán gà, L thuê Loan vận chuyển 06 bánh Heroine đến xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tiền công là 5.000.000 đồng, Loan đồng ý. L đưa bao tải đựng 06 bánh Heroine cho Loan, còn L đi trước kiểm tra đường. Đến khu vực bản Pu Nhi A, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, L gặp Dế đứng cạnh 02 người đàn ông, khoảng 10 phút sau Loan vận chuyển 06 bánh Heroine đến đưa cho L rồi Loan quay xe đi. L cầm 06 bánh Heroine đi vào rừng cạnh đường đưa cho hai người đàn ông đi cùng Dế kiểm tra, còn Dế đứng ngoài đường cách đó khoảng 10m. Khi L đang mở bao tải đựng 06 bánh Heroine cho hai người đàn ông kiểm tra thì bị Tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên, Công an thành phố Điện Biên Phủ đồng chủ trì phối hợp với Cục Hải quan tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ của L 06 bánh hình hộp chữ nhật, trong đó 04 bánh có vỏ ngoài bọc bằng lớp nilon màu vàng, 02 bánh có vỏ

ngoài bọc bằng lớp nilon màu nâu bên trong các bánh đều chứa chất bột màu trắng, dạng nén nghi Heroin; 01 túi xác rắn; 02 điện thoại di động; 01 xe mô tô, biên kiểm soát 27U1-121.70. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1163/KL-KTHS ngày 17/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lầu A L là 1.721,2 gam; 06 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu A L giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 108/CT-VKS-P1 ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lầu A L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lầu A L tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 1.699,8 gam Heroine còn lại sau giám định; 01túi bao tải xác rắn; phần vỏ nilon của 06 bánh Heroine. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO; Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu TECNO SPARK.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại Bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên. Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung vào Bản luận cứ bào chữa.

Trong phần tranh luận do các ý kiến của người bào chữa đồng nhất với ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng mức hình phạt, việc không áp dụng hình phạt bổ sung, việc miễn án phí và việc xử lý vật chứng nên các bên không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm án, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 08/7/2023, tại bản Pu Nhi A, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, Tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên, Công an thành phố Điện Biên Phủ đồng chủ trì phối hợp với Cục Hải quan tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Lầu A L đang thực hiện hành vi mua bán 1.721,2 gam Heroine, lợi dụng sơ hở hai người mua ma túy của L bỏ chạy thoát. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điều 251 Bộ luật hình sự, với khối lượng 1.721,2 gam Heroine bị thu giữ bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho tội phạm về ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, vì vậy cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 17 năm tù về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo Bản án hình sự số: 01/2012/HS-ST ngày 12/11/2012, ngày 24/9/2022 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 08/7/2023 bị cáo phạm tội, bị cáo đã bị kết án về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý theo điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (*tái phạm nguy hiểm*) theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử 17 năm tù về tội phạm ma túy, bị cáo hoàn toàn hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt cao nhất đối với bị cáo Lầu A L đó là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm nhất là tội phạm ma túy trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của Kiểm sát viên, của người bào chữa về phần hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Xét đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Đối với đối tượng Hờ A Dế, quá trình điều tra, xác minh Hờ A Dế vắng mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Đối với người đàn ông bán Heroine tên là Hoa, quốc tịch Lào; người đàn ông giao Heroine; 02 người đàn ông mua Heroine; người đàn ông tên là Loan vận chuyển thuê Heroine cho L. Do Lầu A L không biết rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1.699,8 gam Heroine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 túi bao tải xác rắn màu đỏ vàng, loại đựng thức ăn chăn nuôi đã qua sử dụng; 04 phần vỏ nilon màu vàng; 02 phần vỏ nilon màu nâu còn lại sau giám định đây là những vật không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VIVO bị cáo đã sử dụng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy

- Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu TECNO SPARK do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 xe mô tô Honda-Wave RSX, biển kiểm soát 27U1-121.70 thu giữ của bị cáo qua điều tra xác minh chủ sở hữu là bà Sùng Thị Khua, bà Khua không biết việc bị cáo mượn xe dùng vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã trả chiếc xe cho bà Khua là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lầu A L

1. Tuyên bố: Bị cáo Lầu A L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lầu A L tử hình.

3. Áp dụng khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Lầu A L để đảm bảo thi hành án.

4. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1.699,8 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 túi bao tải xác rắn màu đỏ vàng, loại đựng thức ăn chăn nuôi đã qua sử dụng; 04 phần vỏ nilon màu vàng; 02 phần vỏ nilon màu nâu còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh, loại máy có màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu TECNO SPARK màu xanh, loại máy có màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2023).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lầu A L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/11/2023). Nếu bị cáo không kháng cáo thì trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ân giảm hình phạt tử hình.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên ;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Đỗ Thu Hương

